

HỒ CHÍ MINH VỚI ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ

LÊ VĂN YÊN*

Tóm tắt: Bài viết phân tích tư tưởng của Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế. Trên cơ sở đó, tác giả bài viết khẳng định Hồ Chí Minh là người chiến sĩ quốc tế kiên cường, Người đã gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới, cống hiến cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng nhân loại, đặt nền tảng vững chắc cho tình đoàn kết, hữu nghị giữa các quốc gia, dân tộc.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, đoàn kết, hữu nghị giữa các dân tộc, cách mạng Việt Nam, cách mạng thế giới.

Trong lịch sử nhân loại thế kỷ XX, Hồ Chí Minh là một biểu tượng kiệt xuất về quyết tâm của cả một dân tộc đấu tranh giành độc lập, tự do. Người đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Những tư tưởng cũng như hoạt động đoàn kết quốc tế của Người đối với nhân dân thế giới là hiện thân những khát vọng của các dân tộc trong việc khẳng định bản sắc dân tộc của mình và tiêu biểu cho việc thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau - đoàn kết, hữu nghị giữa các dân tộc.

Thất bại của phong trào yêu nước chống Pháp ở Việt Nam đầu thế kỷ XX làm cho người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành (tên của Người lúc đi học) "sớm hiểu biết và rất đau xót trước cảnh thống khổ của đồng bào. Lúc bấy giờ, anh đã có chí đuổi thực dân, giải phóng đồng bào"⁽¹⁾. Người rất

khâm phục các cụ Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh..., nhưng không tán thành cách làm của các cụ. Hồ Chí Minh là người đầu tiên vượt qua được những hạn chế của các sĩ phu yêu nước đương thời, đã suy nghĩ, cân nhắc đến con đường cứu nước theo phương hướng mới. Người có nói: "Nhân dân Việt Nam, trong đó có cụ thân sinh ra tôi, lúc này thường tự hỏi ai là người giúp mình thoát khỏi ách thống trị của Pháp. Người này nghĩ là Nhật, người khác lại nghĩ là Anh, có người lại cho là Mỹ. Tôi thì thấy phải đi ra nước ngoài để xem cho rõ"⁽²⁾. Động cơ thúc đẩy Người "đi ra nước ngoài để xem cho rõ"

(*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

⁽¹⁾ Trần Dân Tiên (1984), *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb Sự thật, Hà Nội, tr. 13.

⁽²⁾ A. Lui Storông, "Ba lần nói chuyện với Chủ tịch Hồ Chí Minh", *Báo Nhân Dân*, ngày 19/5/1965.

trước hết là nước Pháp, nước có cuộc Cách mạng điển hình năm 1789, nhưng cũng là nước đề ra chế độ thực dân đang thống trị nhân dân Việt Nam. Ý định này được Người kể lại: "Khi tôi độ mười ba tuổi, lần đầu tiên tôi được nghe ba chữ Pháp: Tự do, Bình đẳng, Bác ái... Và từ thuở ấy, tôi rất muốn xem những gì ẩn giấu đằng sau những chữ ấy"⁽³⁾. Đó là mục tiêu trực tiếp của chặng đầu cuộc hành trình của Người. Bởi, muốn "đuổi thực dân, giải phóng đồng bào", trước hết phải hiểu thật đầy đủ kẻ thù đang thống trị, áp bức dân tộc mình, nhất là từ trên mảnh đất đã sản sinh ra nó, đồng thời phải tìm được bạn đồng minh, tìm được con đường giải phóng dân tộc theo đường hướng mới. Tư tưởng đó của Hồ Chí Minh là muốn gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới, đoàn kết với các dân tộc trên thế giới để đấu tranh giải phóng dân tộc. Sự khác biệt giữa Hồ Chí Minh và những người sang Pháp hồi ấy là ở chỗ đó.

Trên phạm vi quốc gia và quốc tế, chủ nghĩa đế quốc, thực dân đều sử dụng chính sách "chia để trị" nhằm duy trì sự thống trị tàn bạo của chúng. Điều đó đã được Hồ Chí Minh cảm nhận rất rõ ngay từ trên đất nước của Người trước khi có quyết định hợp thời đại ra đi tìm đường cứu nước, tìm bạn đồng minh cho cách mạng Việt Nam và càng được củng cố trong những năm khảo nghiệm quốc tế rộng lớn từ Á sang Âu, từ Phi sang Mỹ trong gần mười năm (1911 - 1919). Trong cuộc khảo nghiệm

đó, truyền thống yêu nước, đoàn kết của dân tộc Việt Nam mà Hồ Chí Minh đã hấp thụ có sự chuyển biến sâu sắc, từ chỗ hiểu biết chủ nghĩa thực dân Pháp nói riêng, đến hiểu biết thật đầy đủ chủ nghĩa đế quốc, thực dân nói chung; từ lòng đồng cảm, yêu thương đồng bào mình nâng lên thành tình cảm, yêu thương tất cả các dân tộc bị áp bức bị chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân áp bức, bóc lột và thống trị, trau dồi cho Người một cơ sở tri thức phong phú, một tình cảm đoàn kết quốc tế rộng lớn. Ở Người, hình thành ý thức giai cấp, ý thức về sự cần thiết đoàn kết tất cả các dân tộc bị áp bức trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

Bước chuyển căn bản trong tư tưởng của Hồ Chí Minh về đoàn kết, hữu nghị giữa các dân tộc là việc Người tiếp thu *Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của V.I.Lênin, Luận cương đó của V.I.Lênin đã giúp Người nâng cao về chất những tri thức hiểu biết và tình cảm cách mạng mà Người đã tích lũy được; đặc biệt là các nội dung về quyền bình đẳng, tự do, tự quyết của các quốc gia, dân tộc, sự liên minh đoàn kết giữa giai cấp vô sản "chính quốc" và các dân tộc thuộc địa, nhiệm vụ của các đảng cộng sản trong vấn đề dân tộc và thuộc địa, v.v.. Nhờ tiếp thu *Luận cương* của V.I.Lênin cùng với nhận thức về tính chất, ý nghĩa của cuộc Cách mạng

⁽³⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 477, 22-23.

Tháng Mười Nga ở Hồ Chí Minh đã hình thành tư tưởng về đoàn kết quốc tế. Đánh dấu bước chuyển trong hoạt động đoàn kết quốc tế là việc Người tham gia Đại hội ở Tua của Đảng Xã hội Pháp tháng 12/1920, với câu nói nổi tiếng trên diễn đàn Đại hội: "Tôi đến đây để cùng các đồng chí góp phần vào sự nghiệp cách mạng thế giới... Đảng phải tuyên truyền chủ nghĩa xã hội trong tất cả các nước thuộc địa"⁽⁴⁾. Lời phát biểu ngắn gọn của Người đã quán triệt khẩu hiệu chiến lược của V.I.Lênin "Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại!". Cũng tại Đại hội, Người đã bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế III - Quốc tế Cộng sản và tham gia quá trình thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Bằng việc làm đó, Hồ Chí Minh đã bắc nhịp cầu đoàn kết giữa cách mạng Việt Nam với cách mạng Pháp và cách mạng thế giới. Từ đây, Hồ Chí Minh xuất hiện như một chiến sĩ quốc tế xuất sắc đấu tranh cho sự đoàn kết, hữu nghị giữa các dân tộc và Người có nhiều đóng góp cho sự nghiệp cao cả đó. Đúng như cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã viết: "Cuộc đời Hồ Chí Minh làm sáng tỏ sự đoàn kết quốc tế là một tư tưởng lớn của người cách mạng, vừa là đạo đức, vừa là văn hóa"⁽⁵⁾.

Đối với nhân dân thế giới, Hồ Chí Minh có nhiều đóng góp quan trọng cho sự hiểu biết lẫn nhau, đoàn kết, hữu nghị giữa các dân tộc. Vào những năm 20 của thế kỷ XX, nhiều đảng cộng sản còn bàng quan với dân tộc thuộc địa và cách

mạng thuộc địa chủ nghĩa cơ hội, cải lương còn ảnh hưởng xấu trong giai cấp vô sản ở các nước "chính quốc"; tinh thần và khẩu hiệu chiến lược về đoàn kết quốc tế của V.I.Lênin đề ra chưa được biến thành hoạt động thực tiễn; con đường giải phóng các dân tộc thuộc địa "như không có đường ra"...

Trong bối cảnh đó, Hồ Chí Minh tuyên truyền, tổ chức các dân tộc thuộc địa nhận thức về vận mệnh của mình; thức tỉnh giai cấp vô sản ở các nước "chính quốc" về tình hình thuộc địa; lên án mạnh mẽ chủ nghĩa thực dân; ủng hộ, đoàn kết với các dân tộc thuộc địa. Không chỉ có vậy, Hồ Chí Minh còn đấu tranh kiên quyết chống lại chủ nghĩa cơ hội, sô-vanh, cải lương, hữu khuynh, thỏa hiệp, cũng như thái độ thiếu trách nhiệm của giai cấp vô sản ở "chính quốc" đối với cách mạng thuộc địa, nhằm bảo vệ những nguyên tắc đoàn kết của chủ nghĩa quốc tế chân chính với tinh thần và trách nhiệm cao.

Bức tranh toàn cảnh về tội ác của chủ nghĩa thực dân đối với các dân tộc thuộc địa được Hồ Chí Minh khắc họa mang tính chất lịch sử và thời đại sâu sắc. Hoạt động nổi bật của Người là xây dựng sự liên minh, đoàn kết giữa các dân tộc thuộc địa với nhau, giữa các dân tộc thuộc địa với giai cấp vô sản ở các nước "chính quốc". Trong hồi ký của

⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 477, 22 – 23.

⁽⁵⁾ Phạm Văn Đồng (1991), *Quá khứ, hiện tại và tương lai*, Nxb Sự thật, Hà Nội, tr. 53.

mình, Géc-ma-nét-tô, chiến sĩ cách mạng I-ta-lic, đã đánh giá: "Theo tôi, đồng chí Hồ Chí Minh là người giúp cho phong trào vô sản thế giới và phong trào giải phóng dân tộc nhiều tài liệu đầy đủ nhất về tội ác của chủ nghĩa thực dân"⁽⁶⁾.

Trong những năm hoạt động trên đất Pháp, Hồ Chí Minh đã giành nhiều công sức và trí tuệ cho việc xây dựng mối quan hệ giữa giai cấp vô sản Pháp với các dân tộc thuộc địa. Đặc biệt, Người đã tạo ra trong Đảng Cộng sản Pháp mối quan tâm đến vấn đề dân tộc và thuộc địa, đóng góp quan trọng vào việc hình thành truyền thống chống chủ nghĩa thực dân, làm vẻ vang Đảng Cộng sản Pháp. Những hoạt động và đóng góp của Hồ Chí Minh được Đại hội lần thứ XIX Đảng Cộng sản Pháp (1970) ghi nhận: "Chúng ta lấy làm tự hào rằng, đồng chí Hồ Chí Minh là một trong những người sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, một trong những người cách đây gần 50 năm, từ Đại hội Tua đã làm cho Đảng Cộng sản Pháp đi theo một phương hướng chống chủ nghĩa thực dân rõ rệt"⁽⁷⁾.

Những năm 1923-1924, Hồ Chí Minh công tác ở Quốc tế Cộng sản, trên đất nước Nga Xô-viết. Với sự hiểu biết sâu sắc các vấn đề thuộc địa, đặc biệt là hiểu biết về các nước phương Đông, nên trong các bài viết, Người đề cập đến nhiều vấn đề về cuộc đấu tranh của các dân tộc trên thế giới (Trung Quốc, Ấn Độ, Đông Dương, Triều Tiên, Nhật Bản, Thổ Nhĩ Kỳ, In-đô-nê-xia, Ai Cập, Bắc

Phi, Mỹ La-tinh, v.v..). Những bài viết của Người về chủ nghĩa thực dân, về dân tộc và thuộc địa mang đặc trưng thời đại và giai cấp rõ rệt. Người còn tham dự nhiều đại hội và hội nghị quốc tế. Trên các diễn đàn, Người đều cất cao tiếng nói cho sự đoàn kết, hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc, đặc biệt là giữa các dân tộc thuộc địa và giai cấp vô sản ở các nước "chính quốc"; kiến nghị với các đại hội, hội nghị, các tổ chức quốc tế và Quốc tế Cộng sản phải có những chủ trương, những hoạt động thiết thực, cụ thể và có hiệu quả giúp đỡ các dân tộc thuộc địa đi tới cách mạng giải phóng. Công tác ở Quốc tế Cộng sản, Hồ Chí Minh được biết và quan hệ với nhiều nhà lãnh đạo cách mạng nổi tiếng của các nước và các đảng cộng sản trên thế giới. Thông qua đó, Người đặt nền tảng vững chắc cho tình đoàn kết, hữu nghị giữa Việt Nam và các nước, các đảng cộng sản trên thế giới. Trong thời gian này, Người được trực tiếp quan sát, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm nhiều mặt của nước Nga Xô-viết. Bởi khi còn ở Pháp, Người đã có cảm tình và tin tưởng vào cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga và người lãnh đạo cuộc cách mạng ấy là V.I.Lênin, đã có những hoạt động cụ thể ủng hộ nhân dân Nga vượt qua nạn đói và chống lại sự can thiệp của các nước đế quốc vào nước Nga cách mạng.

⁽⁶⁾ Gécmanét-tô (1924), *Một buổi sáng mùa xuân 1924*, trong cuốn *Bác Hồ - Hồi ký*, Nxb Văn học, Hà Nội, tr. 29.

⁽⁷⁾ Xem: Báo *Nhân Dân*, ngày 13/2/1970.

Đến thời điểm này mối tình đoàn kết với đất nước của V.I.Lênin ở Người càng sâu nặng. Hồ Chí Minh đã đặt viên gạch đầu tiên, xây dựng nền móng cho tình đoàn kết, hữu nghị Việt Nam - Liên Xô.

Trong cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, hoạt động quốc tế của Hồ Chí Minh đã tranh thủ được lực lượng Đồng minh, nhất là việc giao thiệp với Quốc dân Đảng Trung Hoa và Mỹ, nhằm thêm bạn cho cách mạng Việt Nam. Đó là quan điểm đoàn kết mọi lực lượng có thể đoàn kết, tranh thủ mọi lực lượng có thể tranh thủ, nhằm thực hiện độc lập, tự do cho dân tộc Việt Nam. Ngay sau Cách mạng Tháng Tám không lâu, Hồ Chí Minh nêu rõ: "Việt Nam muốn làm bạn với mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai"⁽⁸⁾. Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ xâm lược, Hồ Chí Minh có nhiều hoạt động quốc tế làm cho nhân dân Pháp, nhân dân Mỹ và nhân dân thế giới hiểu rõ thiện chí hòa bình và cuộc kháng chiến chính nghĩa của nhân dân ta và đã tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ của họ. Người rất chăm lo xây dựng tình đoàn kết, hữu nghị với nhân dân Pháp và nhân dân Mỹ bằng việc phân biệt rõ nhân dân Pháp, nhân dân Mỹ yêu chuộng hòa bình với bọn thực dân Pháp và đế quốc Mỹ hiếu chiến. Vì thế, trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, phong trào chống chiến tranh phát triển mạnh ở ngay trong lòng nước Pháp và nước Mỹ.

Hoạt động quốc tế của Hồ Chí Minh

là thiết lập được mối quan hệ đoàn kết với nhiều đảng cách mạng, với nhiều nước và với nhiều tổ chức quốc tế. Nhờ đó, hiệu quả là cách mạng Việt Nam đã nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn của nhân dân thế giới trong sự nghiệp đấu tranh vì độc lập, tự do và xây dựng đất nước. Hồ Chí Minh có nhiều cống hiến trong việc xây dựng truyền thống đoàn kết giữa các dân tộc trên thế giới, giữa nhiều đảng cộng sản, giữa giai cấp công nhân ở các "chính quốc" với nhân dân các dân tộc thuộc địa. Các dân tộc ở Châu Á, Châu Âu, Châu Phi và Mỹ Latinh ngày nay không quên công lao đóng góp trên của Hồ Chí Minh.

Đối với nhân dân Châu Á, Hồ Chí Minh có nhiều đóng góp quan trọng cho phong trào cách mạng và sự đoàn kết, hữu nghị trên khu vực đông dân cư này. Vào nửa sau những năm 20 của thế kỷ XX, Hồ Chí Minh đảm nhiệm công tác Ủy viên Ban Phương Đông của Quốc tế Cộng sản và hoạt động ở khu vực Châu Á. Trong những năm này, các bài viết và trên các diễn đàn quốc tế, Người đề cập khá đầy đủ trên nhiều phương diện đối với tất cả các dân tộc Châu Á (từ Nhật Bản, Triều Tiên, Trung Quốc, Đông Dương đến Mi-an-ma, Thái Lan, Ma-lai-xi-a, Sin-ga-po, In-đô-nê-xia, Ấn Độ, v.v.). Nếu trước đây, Người tổ chức *Hội liên hiệp thuộc địa* để liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Bắc Phi, Tây Phi,

⁽⁸⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 220.

Ma-đa-gát-xca, Đông Dương, Ăng-ti, Guy-am, v.v., thì nay, Người tổ chức (Trung Quốc, Ấn Độ, Mi-an-ma, Ma-lai-xi-a, Sin-ga-po, In-đô-nê-xia, Triều Tiên, Đông Dương, v.v.) *Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức* nhằm đoàn kết, thống nhất hành động chống chủ nghĩa thực dân, giành độc lập dân tộc ở các nước Châu Á.

Hồ Chí Minh có nhiều đóng góp trong việc tổ chức, đào tạo cán bộ, xây dựng phong trào cách mạng cho các nước khu vực Đông Nam Á. Nhân dân Đông Nam Á không quên công lao của Hồ Chí Minh trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin và góp phần xây dựng chính đảng cách mạng ở khu vực này. Hồ Chí Minh đã nhiều năm hoạt động ở Trung Quốc. Người không chỉ hoạt động với trách nhiệm và cương vị Ủy viên Ban Phương Đông của Quốc tế Cộng sản, mà còn trực tiếp tham gia với tấm lòng nhiệt tình của một cán bộ phong trào nông dân, công nhân và chiến sĩ Bát Lộ quân, đã có những đóng góp lớn lao với cách mạng và nhân dân Trung Quốc kể cả thời kỳ chống Nhật gian khổ. Nhân dân Ấn Độ cảm thấy rất gần gũi Hồ Chí Minh khi đọc một loạt bài viết của Người về cảnh ngộ cũng như tình cảm của công nhân, nông dân, về cuộc đấu tranh anh dũng của nhân dân Ấn Độ chống thực dân Anh.

Dấu chân của Hồ Chí Minh đã in đậm ở nhiều nước Châu Á. Người đã hoạt động ở Thái Lan, có nhiều mối quan hệ với lực lượng cách mạng Mi-an-ma,

Ma-lai-xi-a, Sin-ga-po, In-đô-nê-xia, Triều Tiên, Nhật Bản, v.v.. Người là bạn thân của nhiều lãnh tụ nổi tiếng Châu Á như: Trương Thái Lôi, Chu Ân Lai, Diệp Kiếm Anh, Tống Khánh Linh. (Trung Quốc), Ca-ta-ya-ma-xen (Nhật Bản), Nê-ru (Ấn Độ), Xu-các-nô (In-đô-nê-xia), v.v.. Trong bài viết của mình, N.K. Sinh cho biết: "Cụ Hồ chịu trách nhiệm về các vấn đề của phong trào cộng sản trong một khu vực bao gồm Ấn Độ, Trung Quốc, Đông Nam Á và Nhật bản"⁽⁹⁾. Trong một báo cáo gửi về Pháp, trùm mật thám Pháp ở Đông Dương là L. Mác-ti, có viết: "Đã có đủ chứng cứ để khẳng định rằng, Nguyễn Ái Quốc có trách nhiệm trong việc tuyên truyền cộng sản ở Mã Lai, ở Xiêm và Đông Dương, mà sau này là nhiệm vụ của Cục Phương Nam, trong đó ông ở ban lãnh đạo"⁽¹⁰⁾. Có thể nói, đối với các dân tộc Châu Á, Hồ Chí Minh rung hồi chuông thức tỉnh về công cuộc giải phóng; bênh vực quyền lợi cho họ; lên án, tố cáo quyết liệt chủ nghĩa thực dân nhằm đưa chúng ra trước tòa án công lý.

Trong những năm đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp, với tư tưởng đoàn kết quốc tế rộng lớn, Hồ Chí Minh và Đảng ta đã phá được thế bao vây, cô lập của các loại kẻ thù đối với cách mạng nước ta và tranh thủ được sự ủng

⁽⁹⁾ N.K. Sinh, "Bác Hồ - pho sử đấu tranh", Báo *Nhân Dân*, ngày 19/12/1986.

⁽¹⁰⁾ Tài liệu của mật thám Pháp, bản dịch lưu tại Viện Hồ Chí Minh.

hộ của các nước dân tộc chủ nghĩa và phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Á, nhất là ở Đông Nam Á và Nam Á. Sau khi cách mạng Trung Quốc thành công (1949), nước ta có điều kiện liên lạc với quốc tế. Hồ Chí Minh đã phát triển quan hệ đoàn kết, hợp tác quốc tế, nhằm tranh thủ sự ủng hộ và viện trợ quý báu của các nước anh em đối với cuộc kháng chiến của nhân dân ta chống thực dân Pháp xâm lược. Chuyền công cán bí mật của Hồ Chí Minh vào đầu năm 1950 đến Trung Quốc và Liên Xô đã nối liền nước ta với các nước dân chủ nhân dân. Trung Quốc, Liên Xô, các nước xã hội chủ nghĩa và nhiều nước khác lần lượt công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Việc làm đó của Hồ Chí Minh vừa tăng cường đoàn kết quốc tế, vừa nâng cao được địa vị và uy tín của nước ta trên trường quốc tế.

Hồ Chí Minh trở nên gần gũi, thân thiết biết bao với các dân tộc Châu Á. Sê-ra-phin D. Quy-son (Phi-líp-pin) đã đánh giá cống hiến của Hồ Chí Minh đối với nhân dân Châu Á là: "Ít người châu Á nào lại được nhân dân yêu mến như Chủ tịch Hồ Chí Minh... Khó có thể có được một người Châu Á khác như Người ở thời đại của chúng ta cũng như trong các thế hệ mai sau. Người thật sự là một người Châu Á của tất cả các thời đại với ý nghĩa đầy đủ nhất của nó"⁽¹¹⁾.

Đối với các dân tộc Đông Dương, Hồ Chí Minh dành sự quan tâm đặc biệt. Bởi vì, ba dân tộc cùng sinh sống trên

bán đảo núi sông liền một dải; có sự đoàn kết gắn bó lâu đời về lịch sử, văn hóa; đã từng cùng bị thống trị của các loại kẻ thù; luôn đoàn kết, giúp nhau trong đấu tranh chống các kẻ thù xâm lược. Vào cuối thế kỷ thứ XIX, ba dân tộc ở Đông Dương cùng rơi vào thảm cảnh mất nước; đều bị dưới ách thống trị và bóc lột tàn bạo của thực dân Pháp; cùng có khát vọng giải phóng. Điều đó nói lên rằng, ba dân tộc tất yếu phải đoàn kết với nhau để đấu tranh giành độc lập, tự do. Thực hiện đoàn kết quốc tế, Hồ Chí Minh ưu tiên cho mối quan hệ đoàn kết đặc biệt ba nước Đông Dương. Ngay từ khi ra đi tìm đường cứu nước, Người đã xác định cần phải giải phóng cả ba dân tộc Đông Dương. Vì thế, những bài viết đầu tiên trong những năm 20 của thế kỷ XX của Hồ Chí Minh là về Đông Dương. Sau này, trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, Người nhiều lần nhấn mạnh đoàn kết ba dân tộc Đông Dương là yêu cầu khách quan và cách mạng của một nước có ảnh hưởng trực tiếp đến cách mạng của cả ba nước. Trong nhiều bài viết, bài nói của mình, Người đã khắc họa chân thực lịch sử thống trị tàn bạo của thực dân Pháp đối với các dân tộc Đông Dương. Từ rất sớm, Người đã nhìn thấy sức mạnh tiềm ẩn đằng sau sự phục tùng tiêu cực của người Đông Dương.

⁽¹¹⁾ UNESCO và Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam (1990), *Hội thảo quốc tế về Chủ tịch Hồ Chí Minh (trích tham luận của đại biểu quốc tế)*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.110 – 111.

Đồng thời, Người tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, vạch ra con đường cứu nước đúng đắn cho cả ba dân tộc Đông Dương.

Đến năm 1930, Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng Đảng Cộng sản và giải quyết vấn đề dân tộc ở Đông Dương trong khuôn khổ mỗi nước, nhằm thúc đẩy ý thức dân tộc, khơi dậy sức mạnh của mỗi dân tộc, tạo ra sự tin cậy về chính trị để đoàn kết quốc tế một cách tự nguyện, bình đẳng và có hiệu quả. Người nêu rõ nhiệm vụ của những người cộng sản Việt Nam; đó là phải giúp đỡ hai dân tộc Lào và Cam-pu-chia có đảng cộng sản, giúp đỡ phong trào cách mạng hai nước cùng đấu tranh giành độc lập, tự do.

Năm 1941, Hồ Chí Minh xác định cách mạng ba nước Đông Dương hiện thời là cách mạng giải phóng dân tộc. Người quyết định lập *Mặt trận Việt Minh*, vận động lập *Ai Lao độc lập đồng minh*, *Cao Miên độc lập đồng minh*, tiến tới *Đông Dương độc lập đồng minh*, nhằm động viên mạnh mẽ lực lượng của ba dân tộc Đông Dương để đánh Pháp, đuổi Nhật thực hiện độc lập, tự do cho mỗi dân tộc. Năm 1951, Người đặt vấn đề tổ chức ba chính đảng vô sản để lãnh đạo phong trào cách mạng trong từng nước nhằm vừa đoàn kết đấu tranh, vừa tôn trọng chủ quyền của mỗi dân tộc. Người tin tưởng: "Với sự đồng tâm nhất trí của ba dân tộc anh em, với sức đại đoàn kết của ba dân tộc anh em, chúng ta nhất định đánh tan lũ thực dân Pháp

và bọn can thiệp Mỹ, chúng ta nhất định làm cho ba nước độc lập và thống nhất thật sự"⁽¹²⁾.

Thực tiễn lịch sử đoàn kết và chiến thắng của ba dân tộc Đông Dương chứng minh rằng, quan điểm của Hồ Chí Minh trong việc giải quyết mối quan hệ đoàn kết giữa ba dân tộc trên tinh thần kết hợp hài hòa giữa đoàn kết quốc tế với việc tôn trọng quyền tự quyết, truyền thống văn hoá, lịch sử riêng của mỗi dân tộc là đúng đắn. Nhân dân Lào và Cam-pu-chia khắc sâu hình ảnh Hồ Chí Minh, người đặt nền tảng và xây đắp tình đoàn kết, hữu nghị đặc biệt của ba dân tộc Đông Dương. Đồng chí Xi-xa-na, nguyên Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học xã hội Lào, đã viết: "Đồng chí Hồ Chí Minh hết sức quan tâm xây đắp cho mối quan hệ đặc biệt Việt - Lào... Trong thực tế, mối quan hệ giữa hai đảng và nhân dân hai nước Việt - Lào là mối quan hệ láng giềng gần gũi, giữa những người bạn chung lý tưởng, cùng chiến hào chống kẻ thù chung, đã từng đồng cam cộng khổ, hạt muối cắn đôi, cọng rau bẻ nửa"⁽¹³⁾. Đồng chí Nay Pe-na, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Nhân dân cách mạng Cam-pu-chia, cũng đã viết: "Chủ tịch Hồ Chí Minh là người quan tâm đến công

⁽¹²⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 181.

⁽¹³⁾ UNESCO và Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam (1990), *Hội thảo quốc tế về Chủ tịch Hồ Chí Minh (trích tham luận của đại biểu quốc tế)*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 84, 49, 37.

tác xây dựng và vun đắp tình đoàn kết quốc tế. Trong quan điểm của Người, nhân dân yêu chuộng hòa bình và công lý, nhân dân tiến bộ trên thế giới là anh em của nhau. Nhân dân Cam-pu-chia đã nhận được sự giúp đỡ theo tinh thần của chính sách đoàn kết này từ các chiến sĩ cách mạng Việt Nam"⁽¹⁴⁾.

Hồ Chí Minh nêu cao tinh thần đoàn kết, bình đẳng, hòa bình và hữu nghị giữa các dân tộc. Ở Người, lòng yêu nước và tinh thần quốc tế chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với nhau. Các dân tộc Châu Á, Châu Phi và Mỹ La-tinh đều tìm thấy sự đồng tình, ủng hộ của Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, tự do của dân tộc mình. Trong hoạt động đoàn kết quốc tế, từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã phân biệt bọn thực dân, đế quốc với nhân dân lao động, với những người yêu chuộng hòa bình, công lý, dân chủ và tiến bộ trong các nước tư bản, đế quốc. Chính tư tưởng chiến lược đó sau này trở thành nét đặc sắc của cách mạng Việt Nam: đoàn kết với nhân dân Pháp trong cuộc kháng chiến chống Pháp, đoàn kết với nhân dân Mỹ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, hình thành Mặt trận đoàn kết nhân dân ba nước Đông Dương, Mặt trận nhân dân thế giới ủng hộ nhân dân Việt Nam chống Pháp và chống Mỹ. Đó chính là hiệu quả của tư tưởng đoàn kết quốc tế của Hồ Chí Minh.

Do nhận thức được sức mạnh đoàn kết quốc tế, kiên định mục tiêu độc lập,

tự do, hòa bình, hữu nghị và tiến bộ xã hội, ở đâu Hồ Chí Minh cũng hoạt động với tư cách người chiến sĩ quốc tế kiên cường, "gieo hạt giống đoàn kết và giải phóng khắp bốn phương trời". Người đã gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới; thực hiện nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam; cống hiến cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc; giải phóng nhân loại; đặt nền tảng vững chắc cho tình đoàn kết, hữu nghị giữa các quốc gia, dân tộc. Nói về giá trị thực tiễn cống hiến của Hồ Chí Minh, tiến sĩ M.Át-mét, Giám đốc UNESCO khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, đã viết: "Chỉ có ít nhân vật trong lịch sử trở thành một bộ phận của huyền thoại ngay khi còn sống và rõ ràng Hồ Chí Minh là một trong số đó. Người sẽ được ghi nhớ không phải chỉ là người giải phóng cho Tổ quốc và nhân dân bị đô hộ, mà còn là một nhà hiền triết hiện đại đã mang lại viễn cảnh và hy vọng mới cho những người đang đấu tranh không khoan nhượng để loại bỏ bất công, bất bình đẳng khỏi trái đất này"⁽¹⁵⁾. Đó cũng chính là sự thừa nhận từ bản thân lịch sử với một con người đã đóng góp lớn lao cho cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do, đoàn kết, hữu nghị giữa các dân tộc - người chiến sĩ quốc tế Hồ Chí Minh.

⁽¹⁴⁾ Như trên.

⁽¹⁵⁾ UNESCO và Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam (1990), *Hội thảo quốc tế về Chủ tịch Hồ Chí Minh (trích tham luận của đại biểu quốc tế)*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 84, 49, 37.

